

Số: 268/2022/QĐST-HNGĐ

Ứng Hòa, ngày 15 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 418/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Đỗ Thị L** – sinh năm: 1996

**Bị đơn:** Anh **Nguyễn Văn T** – sinh năm: 1988

Đều HKTT: thôn T, xã MĐ, huyện UH, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 07 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 07 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị **Đỗ Thị L** và anh **Nguyễn Văn T**;

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về tình cảm: chị **Đỗ Thị L** và anh **Nguyễn Văn T** thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu **Nguyễn Gia L1**, sinh ngày: 12/11/2014. Khi ly hôn, giao anh **T** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị **L** có trách nhiệm cấp dưỡng 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung trưởng T, khỏe mạnh hoặc khi có sự thay đổi khác hoặc có yêu cầu khác.

*“Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các T viên trong gia đình không được cản*

*trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.”*

*“Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.”*

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: chị L và anh T đều không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận việc chị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng; số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp. (Theo biên lai thu số 0057809 ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- UBND xã MĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Thiện**